

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Quản lý kế hoạch giảng dạy

-oOo-

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 01/09/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
1	835308	Du lịch Quốc tế	3	70	Trần Anh Dũng	10737	01		3	6	3	2.A103	DDL1221	1----67890123-----
2			3	70	Trần Anh Dũng	10737			6	6	2	2.A103	DDL1221	1----67890123-----
3	835314	Thiết kế và Điều hành chương trình du lịch	3	70	Nguyễn Văn Hợp	11560	01		3	1	3	2.A103	DDL1221	1----67890123-----
4			3	70	Nguyễn Văn Hợp	11560			3	9	2	2.A103	DDL1221	1----67890123-----
5	835404	Quản trị kinh doanh khách sạn, nhà hàng	3	42	Nguyễn Thị Minh Thư	11284	04		2	6	2	C.E602	DDL1231	123456-890-----
6			3	42	Nguyễn Thị Minh Thư	11284			5	6	3	C.B004	DDL1231	123456-890-----
7	857402	Tiến trình lịch sử Việt Nam	3	120	Võ Văn Thật	11010	01		4	4	2	C.C105	DDL1251	-23456789012-----
8			3	120	Phạm Phúc Vĩnh	10942			4	4	2	C.C105	DDL1251	-23456789012-----
9			3	120	Võ Văn Thật	11010			5	4	2	C.C105	DDL1251	-23456789012-----
10			3	120	Phạm Phúc Vĩnh	10942			5	4	2	C.C105	DDL1251	-23456789012-----
11	857407	Tâm lý và kỹ năng giao tiếp du lịch	3	65	Nguyễn Thành Phương	10674	01		4	4	2	1.C102	DDL1241	123456789-----
12			3	65	Nguyễn Thành Phương	10674			6	6	3	2.B104	DDL1241	123456789-----
13	857407	Tâm lý và kỹ năng giao tiếp du lịch	3	65	Nguyễn Thành Phương	10674	02		4	6	3	1.C102	DDL1241	123456789-----
14			3	65	Nguyễn Thành Phương	10674			6	9	2	2.C007	DDL1241	123456789-----
15	857412	Quản trị nguồn nhân lực du lịch	3	60	Nguyễn Đường Giang	20819	01		2	1	3	C.E103	DDL1231	123456-890-----
16			3	60	Nguyễn Đường Giang	20819			2	4	2	C.E103	DDL1231	123456-890-----
17	857412	Quản trị nguồn nhân lực du lịch	3	60	Nguyễn Đường Giang	20819	02		2	6	2	C.E103	DDL1231	123456-890-----
18			3	60	Nguyễn Đường Giang	20819			2	8	3	C.E103	DDL1231	123456-890-----
19	857413	Quản trị rủi ro trong du lịch	2	60	Nguyễn Văn Hợp	11560	01		6	1	3	2.B103	DDL1231	123456-8901-----
20	857413	Quản trị rủi ro trong du lịch	2	60	Nguyễn Văn Hợp	11560	02		5	8	3	2.A103	DDL1231	123456-8901-----
21	857415	Tiếng Anh chuyên ngành du lịch 2	3	40	Tạ Quang Trung	10192	01		3	3	3	C.B006	DDL1231	123456-890-----
22			3	40	Tạ Quang Trung	10192			4	4	2	C.B006	DDL1231	123456-890-----
23	857415	Tiếng Anh chuyên ngành du lịch 2	3	40	Tạ Quang Trung	10192	02		4	6	2	C.B006	DDL1231	123456-890-----
24			3	40	Tạ Quang Trung	10192			6	6	3	C.B006	DDL1231	123456-890-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 01/09/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
25	857415	Tiếng Anh chuyên ngành du lịch 2	3	40	Tạ Quang Trung	10192	03		3	6	3	C.B006	DDL1231	123456-890-----
26			3	40	Tạ Quang Trung	10192			4	2	2	C.B006	DDL1231	123456-890-----
27	857417	Tiếng Anh chuyên ngành du lịch 4	3	48	Tạ Quang Trung	10192	01		5	4	2	C.B006	DDL1221	1----67890123-----
28			3	48	Tạ Quang Trung	10192			6	3	3	C.B006	DDL1221	1----67890123-----
29	857417	Tiếng Anh chuyên ngành du lịch 4	3	48	Tạ Quang Trung	10192	02		2	6	2	C.B004	DDL1221	1----67890123-----
30			3	48	Tạ Quang Trung	10192			5	6	3	C.B006	DDL1221	1----67890123-----
31	857417	Tiếng Anh chuyên ngành du lịch 4	3	48	Tạ Quang Trung	10192	03		2	3	3	C.B006	DDL1221	1----67890123-----
32			3	48	Tạ Quang Trung	10192			5	2	2	C.B006	DDL1221	1----67890123-----
33	857421	Tuyển điểm du lịch 1	3	77	Nguyễn Văn Hợp	11560	01		5	1	3	2.B103	DDL1231	123456-890-----
34			3	77	Nguyễn Văn Hợp	11560			6	4	2	2.B109	DDL1231	123456-890-----
35	857421	Tuyển điểm du lịch 1	3	65	Nguyễn Văn Hợp	11560	02		3	6	3	2.B109	DDL1241	123456789-----
36			3	65	Nguyễn Văn Hợp	11560			5	6	2	2.B103	DDL1241	123456789-----
37	857421	Tuyển điểm du lịch 1	3	65	Nguyễn Văn Hợp	11560	03		4	1	3	1.C302	DDL1241	123456789-----
38			3	65	Nguyễn Văn Hợp	11560			5	4	2	2.A103	DDL1241	123456789-----
39	857422	Thực tế hướng dẫn du lịch 1	2	77			01		0	0	3		DDL1231	
40	857425	Quản lý phát triển sản phẩm du lịch	2	70	Nguyễn Thành Phương	10674	01		4	1	3	1.C102	DDL1221	1----678901234-----
41	857426	Thực tế hướng dẫn du lịch 2	2	70			01		0	0	5		DDL1221	
42			2	70					5	1	5	TTSP31	DDL1221	
43			2	70					6	1	5	TTSP31	DDL1221	
44	857433	Tổng quan dịch vụ lưu trú	2	42	Nguyễn Thị Thúy Ngân	11785	01		4	8	3	C.B004	DDL1231	123456-8901-----
45	857433	Tổng quan dịch vụ lưu trú	2	120	Nguyễn Thị Thúy Ngân	11785	02		6	8	3	C.C102	DDL1251	-2345678901-----
46	857438	Nghệ thuật nhà hàng	3	70	Nguyễn Thị Minh Thư	11284	01		3	9	2	2.B105	DDL1221	1----67890123-----
47			3	70	Nguyễn Thị Minh Thư	11284			4	1	3	2.A103	DDL1221	1----67890123-----
48	857439	Nghệ thuật buồng	3	70	Nguyễn Thị Minh Thư	11284	01		3	6	3	2.B103	DDL1221	1----67890123-----
49			3	70	Nguyễn Thị Minh Thư	11284			5	9	2	C.E103	DDL1221	1----67890123-----
50	857440	Thực tập khách sạn - nhà hàng	2	70			01		2	1	5	TTSP31	DDL1221	-2345-----
51			2	70					2	6	5	TTSP31	DDL1221	-2345-----
52			2	70					3	1	5	TTSP31	DDL1221	-2345-----
53			2	70					3	6	5	TTSP31	DDL1221	-2345-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 01/09/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
54	857440	Thực tập khách sạn - nhà hàng	2	70			01		4	1	5	TTSP31	DDL1221	-2345-----
55			2	70					4	6	5	TTSP31	DDL1221	-2345-----
56			2	70					5	6	5	TTSP31	DDL1221	-2345-----
57			2	70					6	6	5	TTSP31	DDL1221	-2345-----
58			2	70					7	1	5	TTSP31	DDL1221	-2345-----
59			2	70					7	6	5	TTSP31	DDL1221	-2345-----
60			2	70					8	1	5	TTSP31	DDL1221	-2345-----
61			2	70					8	6	5	TTSP31	DDL1221	-2345-----
62	857443	Nghệ vụ chăm sóc khách hàng	3	70	Đỗ Ngọc Hào	20800	01		3	1	3	1.C102	DDL1221	1----67890123-----
63			3	70	Đỗ Ngọc Hào	20800			3	4	2	1.C102	DDL1221	1----67890123-----
64	857446	Marketing trong kinh doanh lữ hành	3	77	Nguyễn Thị Thúy Ngân	11785	01		5	4	2	2.B105	DDL1231	123456-890-----
65			3	77	Nguyễn Thị Thúy Ngân	11785			6	1	3	2.B109	DDL1231	123456-890-----
66	857447	Marketing nhà hàng - khách sạn	3	42	Nguyễn Thị Hồng Trang	10414	01		4	4	2	C.B004	DDL1231	123456-890-----
67			3	42	Nguyễn Thị Hồng Trang	10414			5	3	3	C.E604	DDL1231	123456-890-----
68	857501	Tổng quan du lịch	2	120	Nguyễn Thị Lan Hạnh	10949	01		6	1	3	C.C105	DDL1251	-2345678901-----
69	857502	Địa lý du lịch	3	120	Nguyễn Thị Lan Hạnh	10949	01		6	4	2	C.E304	DDL1251	-23456789012-----
70			3	120	Nguyễn Thị Lan Hạnh	10949			6	6	2	C.C102	DDL1251	-23456789012-----
71	857503	Marketing du lịch	3	65	Nguyễn Thị Thúy Ngân	11785	01		5	1	3	2.A103	DDL1241	123456789-----
72			3	65	Nguyễn Thị Thúy Ngân	11785			5	6	2	2.A103	DDL1241	123456789-----
73	857503	Marketing du lịch	3	65	Nguyễn Thị Thúy Ngân	11785	02		2	8	3	2.B109	DDL1241	123456789-----
74			3	65	Nguyễn Thị Thúy Ngân	11785			6	4	2	2.B103	DDL1241	123456789-----
75	857508	Văn hóa Phương Đông - Phương Tây	3	65	Đỗ Thị Ngọc Uyển	11175	01		3	1	3	2.B109	DDL1241	123456789-----
76			3	65	Đỗ Thị Ngọc Uyển	11175			6	1	2	1.C102	DDL1241	123456789-----
77	857508	Văn hóa Phương Đông - Phương Tây	3	65	Đỗ Thị Ngọc Uyển	11175	02		2	6	2	2.B106	DDL1241	123456789-----
78			3	65	Đỗ Thị Ngọc Uyển	11175			6	6	3	2.B103	DDL1241	123456789-----
79	861301	Triết học Mác - Lênin	3	160	Nguyễn Thị Hương Giang	11206	21		2	6	3	C.E503	DDL1252,DDL1251	-234567890-----
80			3	160	Nguyễn Thị Hương Giang	11206			7	4	2	2.B204	DDL1252,DDL1251	-234567890-----
81	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	40	Tô Thị Hương	11741	57		5	1	3	C.S_A05	DDL1251	-2345678901-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 01/09/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
82	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	40	Lê Kiên Giang	10446	58		4	6	3	C.S_B05	DDL1251	-2345678901-----
83	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	40	Lê Vũ Ngọc Toàn	11719	59		4	1	3	C.S_B06	DDL1251	-2345678901-----
84	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	80	Đào Công Nghĩa	10784	18		2	1	5	4.S_QP01	DDL1231	-----7-----
85			4	80	Đào Công Nghĩa	10784			2	6	5	4.S_QP01	DDL1231	-----7-----
86			4	80	Đào Công Nghĩa	10784			3	1	5	4.S_QP01	DDL1231	-----7-----
87			4	80	Đào Công Nghĩa	10784			3	6	5	4.S_QP01	DDL1231	-----7-----
88			4	80	Đào Công Nghĩa	10784			4	1	5	4.S_QP01	DDL1231	-----7-----
89			4	80	Đào Công Nghĩa	10784			4	6	5	4.S_QP01	DDL1231	-----7-----
90			4	80	Đào Công Nghĩa	10784			5	1	5	4.S_QP01	DDL1231	-----7-----
91			4	80	Đào Công Nghĩa	10784			5	6	5	4.S_QP01	DDL1231	-----7-----
92			4	80	Đào Công Nghĩa	10784			6	1	5	4.S_QP01	DDL1231	-----7-----
93			4	80	Đào Công Nghĩa	10784			6	6	5	4.S_QP01	DDL1231	-----7-----
94			4	80	Đào Công Nghĩa	10784			7	1	5	4.S_QP01	DDL1231	-----7-----
95			4	80	Đào Công Nghĩa	10784			7	6	5	4.S_QP01	DDL1231	-----7-----
96	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	80	Huỳnh Vạng Phước	11650	19		2	1	5	4.S_QP02	DDL1232	-----7-----
97			4	80	Huỳnh Vạng Phước	11650			2	6	5	4.S_QP02	DDL1232	-----7-----
98			4	80	Huỳnh Vạng Phước	11650			3	1	5	4.S_QP02	DDL1232	-----7-----
99			4	80	Huỳnh Vạng Phước	11650			3	6	5	4.S_QP02	DDL1232	-----7-----
100			4	80	Huỳnh Vạng Phước	11650			4	1	5	4.S_QP02	DDL1232	-----7-----
101			4	80	Huỳnh Vạng Phước	11650			4	6	5	4.S_QP02	DDL1232	-----7-----
102			4	80	Huỳnh Vạng Phước	11650			5	1	5	4.S_QP02	DDL1232	-----7-----
103			4	80	Huỳnh Vạng Phước	11650			5	6	5	4.S_QP02	DDL1232	-----7-----
104			4	80	Huỳnh Vạng Phước	11650			6	1	5	4.S_QP02	DDL1232	-----7-----
105			4	80	Huỳnh Vạng Phước	11650			6	6	5	4.S_QP02	DDL1232	-----7-----
106			4	80	Huỳnh Vạng Phước	11650			7	1	5	4.S_QP02	DDL1232	-----7-----
107			4	80	Huỳnh Vạng Phước	11650			7	6	5	4.S_QP02	DDL1232	-----7-----
108	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	80	Đỗ Hữu Dự	11602	20		2	1	5	4.S_QP03	DDL1231	-----7-----
109			4	80	Đỗ Hữu Dự	11602			2	6	5	4.S_QP03	DDL1231	-----7-----
110			4	80	Đỗ Hữu Dự	11602			3	1	5	4.S_QP03	DDL1231	-----7-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 01/09/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
111	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	80	Đỗ Hữu Dữ	11602	20		3	6	5	4.S_QP03	DDL1231	-----7-----
112			4	80	Đỗ Hữu Dữ	11602			4	1	5	4.S_QP03	DDL1231	-----7-----
113			4	80	Đỗ Hữu Dữ	11602			4	6	5	4.S_QP03	DDL1231	-----7-----
114			4	80	Đỗ Hữu Dữ	11602			5	1	5	4.S_QP03	DDL1231	-----7-----
115			4	80	Đỗ Hữu Dữ	11602			5	6	5	4.S_QP03	DDL1231	-----7-----
116			4	80	Đỗ Hữu Dữ	11602			6	1	5	4.S_QP03	DDL1231	-----7-----
117			4	80	Đỗ Hữu Dữ	11602			6	6	5	4.S_QP03	DDL1231	-----7-----
118			4	80	Đỗ Hữu Dữ	11602			7	1	5	4.S_QP03	DDL1231	-----7-----
119			4	80	Đỗ Hữu Dữ	11602			7	6	5	4.S_QP03	DDL1231	-----7-----
120	865002	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	120	Nguyễn Mạnh Tiến	10413	02		3	6	3	C.C105	DDL1251	-2345678901-----

Ngày.....tháng.....năm.....

Người lập biểu